

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2020/HS-ST

Ngày 11 - 12 - 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị An và bà Nguyễn Thị Thu Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huế - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 170/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 181/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Hữu K, sinh ngày 06 tháng 7 năm 1981 tại tỉnh H; nơi đăng ký hộ khẩu và cư trú: thôn A, xã N, huyện T2, tỉnh H; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Hữu M, sinh năm 1955; con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1958; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1985; có ba con, con lớn sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/9/2020 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Đào Văn Th, sinh năm 1983; Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn D1, huyện Th1, tỉnh Thái Bình (đã chết).

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1986 (vợ bị hại); Trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn D1, huyện Th1, tỉnh Thái Bình; có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. NLQ1, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn Đồng Tiến, xã Việt Thuận, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; có mặt.

2. NLQ2, sinh năm 1957

3. NLQ3, sinh năm 1950

Đều trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn D1, huyện Th1, tỉnh Thái Bình; có mặt.

4. NLQ4, sinh năm 1979; Trú tại: Thôn Mỹ Am, xã Vũ Hội, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

5. NLQ5, sinh năm 1969; Trú tại: Số 29, ngõ 48, đường Tôn Đức Thắng, phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. NLC1, sinh năm 1958; Trú tại: Thôn Vũ Trường, xã V, thành phố T1; vắng mặt.

2. NLC2, sinh năm 1981; Trú tại: Thôn Năng Tĩnh, xã Vũ Hội, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 03/07/2020, tại ngã tư đường tránh phía Nam giao đường H, thuộc địa phận tổ 02, xã V, thành phố T1, Phạm Hữu K (có giấy phép lái xe ô tô hạng E, FC theo quy định), điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 15R – 120.34 kéo theo sòmirmooc biển số 15C – 014.70, đi trên đường tránh phía Nam (hướng từ cầu V đi đường H), do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, chuyển hướng rẽ trái không đảm bảo an toàn nên phần đầu bên phải xe ô tô đầu kéo biển số 15C – 014.70 va chạm với phần đầu xe ô tô tải biển số 17C – 046.92 do anh Đào Văn Th điều khiển đi trên đường tránh phía Nam (theo hướng từ đường L đi cầu V), ngồi cạnh anh Th còn có anh Nguyễn Xuân Hợp, tiếp đến là anh Đặng Thanh Hải. Hậu quả anh Đào Văn Th và anh Nguyễn Xuân Hợp bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình, đến khoảng 11 giờ cùng ngày anh Đào Văn Th tử vong tại Bệnh viện.

* Tại bản kết luận pháp y về tử thi số 143/PY-PC54 ngày 08/7/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Các dấu vết tổn thương trên cơ thể: Vùng ngã ba đỉnh có vết sưng nề bầm máu đo (8x7)cm; Vùng thái dương trái có vết sây sát da, sưng nề đo (8x6)cm; Đuôi mắt trái có vết sây sát da, sưng nề đo (5x4)cm; Gò má trái có vết rách da đo (3x5x1,5)cm; Vùng trước cổ bên trái có vết sây sát da đo (7x4)cm; Ngực bên trái đường nách giữa từ xương sườn 7 xuống dưới có vết sây sát da, bầm máu đo (35x26)cm; Vùng trước hố

chậu hai bên và nếp lằn bẹn hai bên có vết bầm máu đo (17x13)cm; 1/3 dưới mặt trong đùi trái tới 1/3 trên mặt trong cẳng chân trái có vết sây sát da, bầm máu đo (21x13)cm; 1/3 dưới mặt trong cẳng chân trái có vết sây sát da, bầm máu đo (7x4)cm.

Các dấu vết tổn thương bên trong cơ thể: Mô vùng bụng thấy: Trong ổ bụng có nhiều máu đông và máu không đông; Vỡ thận trái, vỡ xương chậu trái, gãy 1/3 trên 2 xương cẳng chân phải.

Nguyên nhân chết: Nạn nhân Đào Văn Th chết do mất máu và sốc do tai nạn giao thông gây ra.

* Quyết định trưng cầu giám định số 398 ngày 09/11/2020 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thái Bình giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Nguyễn Xuân Hợp nhưng anh Hợp K quyết từ chối không đi giám định với lý do sức khỏe của anh Hợp đã bình phục. Ngày 11/11/2020, cơ quan điều tra đã ra quyết định dẫn giải anh Hợp đi giám định nhưng anh Hợp không chấp hành quyết định dẫn giải. Vì vậy không giám định được tỷ lệ tổn thương cơ thể do tai nạn giao thông gây nên đối với anh Nguyễn Xuân Hợp.

* Kết luận định giá tài sản số 32/KLGD-HĐĐG ngày 03/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Bình kết luận: Tổng giá trị tài sản các bộ phận thay Th và sửa chữa của các xe ô tô yêu cầu định giá là 98.883.333 đồng (gồm xe ô tô đầu kéo biển số 15R – 120.34 kéo theo somiromooc biển số 15C – 014.70 là 15.366.666 đồng; xe ô tô tải biển số 17C – 046.92 là 83.516.667 đồng).

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về bản kết luận nêu trên. Quá trình điều tra, người đại diện hợp pháp của bị hại chị Nguyễn Thị D không có ý kiến, khiếu nại gì về bản kết luận nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo Phạm Hữu K đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại về tính mạng cho gia đình anh Đào Văn Th số tiền 200.000.000 đồng (gồm tiền cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện, tiền bồi thường thiệt hại về tính mạng, tiền mai táng phí và tổn thất về tinh thần). Đại diện gia đình anh Đào Văn Th là chị Nguyễn Thị D (vợ anh Th) đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường khoản nào khác và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Phạm Hữu K.

- Bị cáo Phạm Hữu K đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho anh Nguyễn Xuân Hợp số tiền 25.000.000 đồng. Anh Hợp nhận đủ tiền và không có ý kiến gì khác.

Bản Cáo trạng số 170/CT-VKSTP ngày 25/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Phạm Hữu K về tội

“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hữu K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Hữu K mức án từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

- Chấp nhận Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu chiếc xe ô tô đầu kéo biển số và somiromoc 15C – 014.70 + 15R – 120.34 + somiromoc, biển kiểm soát 15C – 014.70 + 15R – 120.34 và 01 thiết bị giám sát hành trình là Công ty TNHH Thương mại và tiếp vận Hùng Phát; địa chỉ: Số 558, đường Trường Trinh, phường Quán Trữ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; xe ô tô tải nhãn hiệu HINO, màu sơn trắng, biển số 17C – 046.92 và 01 thiết bị giám sát hành trình là NLQ4.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Hữu K 01 giấy phép lái xe hạng E, FC số: 300075300976, mang tên Phạm Hữu K do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 13/02/2020.

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Hữu K phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiếp hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiếp hành tố tụng, người tiếp hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Hữu K đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, phiếu xét nghiệm, lời khai của người có quyền lợi liên quan, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, lời khai người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 03/7/2020, tại ngã tư đường tránh phía Nam giao đường H, thuộc địa phận tổ 02, xã V, thành phố T1, tỉnh Thái Bình, Phạm Hữu K (có giấy phép lái xe ô tô hạng E, FC theo quy định), điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 15R – 120.34 kéo theo somiromoooc biển số 15C – 014.70, đi trên đường tránh phía Nam (hướng từ cầu V, đi đường H), do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, chuyển hướng rẽ trái không đảm bảo an toàn nên phần bên phải đầu xe ô tô đầu kéo biển số 15C – 014.70 va chạm với phần đầu xe ô tô tải biển số 17C – 046.92 do anh Đào Văn Th điều khiển đi trên đường tránh phía Nam (theo hướng từ đường Lđi cầu V), ngồi cạnh anh Th còn có anh Nguyễn Xuân Hợp và anh Đặng Thanh Hải. Hậu quả: Anh Đào Văn Th và anh Nguyễn Xuân Hợp bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình, đến khoảng 11 giờ cùng ngày anh Đào Văn Th tử vong tại Bệnh viện do mất máu và sốc do tai nạn giao thông gây ra.

[3] Bị cáo Phạm Hữu K có năng lực trách nhiệm hình sự, khi tham gia giao thông không chú ý quan sát, không giảm tốc độ theo quy định, thực hiện tội phạm do lỗi vô ý, như vậy là vi phạm theo khoản 23 Điều 8; Điều 12 (được hướng dẫn tại khoản 2, khoản 8 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông Vận tải) và khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định về các hành vi bị nghiêm cấm: *[Điều 8. 23]. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ; [Điều 12.1] Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo “Cự ly tối thiểu giữa hai xe” phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo; [Điều 15.2] ...Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác; [Điều 5.2.8] ...Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế.....Tránh xe chạy ngược chiều hoặc khi cho xe chạy sau vượt; khi có tín hiệu xin đường, tín hiệu khẩn cấp của xe đi phía trước; [Điều*

260.1].Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm; a). Làm chết người.....

Như vậy, hành vi của bị cáo Phạm Hữu K đã đủ cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, trong vụ án này có một phần lỗi của bị hại cụ thể: Khi điều khiển xe ô tô biển số 17C – 046.92 đến địa điểm trên cũng không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi vào nơi đường giao nhau. Hành vi của anh Đào Văn Th vi phạm vào khoản 23 Điều 8 và Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Do vậy cần xem xét mức độ lỗi của bị hại để quyết định hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định của Bộ luật Hình sự; bị cáo Phạm Hữu K được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và người phạm tội thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo K đồng thời giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục tạo điều kiện để bị cáo cải tạo, sửa chữa sai lầm, sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Hữu K đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại về tính mạng cho gia đình anh Đào Văn Th số tiền 200.000.000 đồng (gồm tiền cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện, tiền bồi thường thiệt hại về tính mạng, tiền mai táng phí và tổn thất về tinh thần). Đại diện gia đình anh Đào Văn Th là chị Nguyễn Thị D (vợ anh Th) đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường khoản nào khác và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Phạm Hữu K. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Chấp nhận Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu chiếc xe ô tô đầu kéo biển số và somiromooc 15C – 014.70 + 15R – 120.34 + somiromooc, biển kiểm soát 15C – 014.70 + 15R – 120.34 và 01 thiết bị giám sát hành trình là Công ty TNHH Thương mại và tiếp vận Hùng Phát; địa chỉ: Số 558, đường Trường Trinh, phường Quán Trữ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; xe ô tô tải nhãn hiệu HINO, màu sơn trắng, biển số 17C – 046.92 và 01 thiết bị giám sát hành trình là NLQ4.

[7.2] Cơ quan điều tra quản lý 01 giấy phép lái xe hạng E, FC số: 300075300976, mang tên Phạm Hữu K do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 13/02/2020 là tài sản của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Hữu K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Hữu K, chị Nguyễn Thị D có quyền kháng cáo đối với bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 50; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Hữu K 15 tháng (mười lăm tháng) tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng (ba mươi tháng) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Hữu K cho Ủy ban nhân dân xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh H nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục.

Trường hợp bị cáo K thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo K cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo K phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng:

4.1. Chấp nhận Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu chiếc xe ô tô đầu kéo biển số và somiromooc 15C – 014.70 + 15R – 120.34 + somiromooc, biển kiểm soát 15C – 014.70 + 15R – 120.34 và 01 thiết bị giám sát hành trình là Công ty TNHH Thương mại và tiếp vận Hùng Phát; địa chỉ: Số 558, đường Trường Trinh, phường Quán Trữ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; xe ô tô tải nhãn hiệu HINO, màu sơn trắng, biển số 17C – 046.92 và 01 thiết bị giám sát hành trình là NLQ4.

4.2. Trả lại cho bị cáo Phạm Hữu K 01 giấy phép lái xe hạng E, FC số: 300075300976, mang tên Phạm Hữu K do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 13/02/2020.

(Vật chứng trên có đặc điểm mô tả như trong biên bản giao nhận vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 25/11/2020).

5. Về án phí: Bị cáo Phạm Hữu K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Hữu K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11/12/2020). Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện của bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra, cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Xuân Huyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân Huyền

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện của bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra, cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Xuân Huyền

